

Số: 385/2020/QĐST-HNGĐ

Quận Ngô Quyền, ngày 14 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 466/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Nguyễn Thị Th; nơi cư trú: Số 166 đường Văn Cao, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Anh Lê Trung T; nơi cư trú: Số 166 đường Văn Cao, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04 tháng 12 năm 2020, chị Nguyễn Thị Th và anh Lê Trung T thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Th và anh Lê Trung T là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận chị Nguyễn Thị Th và anh Lê Trung T thuận tình ly hôn.

[2] Về việc nuôi con: Chị Nguyễn Thị Th và anh Lê Trung T có ba con chung là Lê Khánh L, sinh ngày 01/6/2002, Lê Khánh H, sinh ngày 04/5/2005 và Lê Khánh V, sinh ngày 18/10/2007. Cháu Lê Khánh L đã đủ tuổi trưởng thành nên

Chị Th và anh Tấn không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị Th và anh Tấn thỏa thuận giao hai con là Lê Khánh H và Lê Khánh V cho anh Lê Trung T trực tiếp nuôi cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về việc cấp dưỡng nuôi con, anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Xét thấy, sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị Th và anh Lê Trung T là hoàn toàn tự nguyện nên căn cứ vào các điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận sự thỏa thuận của anh chị về việc nuôi con.

[3] Về việc chia tài sản: Chị Nguyễn Thị Th và anh Lê Trung T không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Th và anh Lê Trung T thỏa thuận chị Nguyễn Thị Th nộp cả lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng. Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án cần chấp nhận sự thỏa thuận của chị Th và anh T.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Th và anh Lê Trung T thuận tình ly hôn.

- Về việc nuôi con: Chị Nguyễn Thị Th và anh Lê Trung T có ba con chung là Lê Khánh L, sinh ngày 01/6/2002, Lê Khánh H, sinh ngày 04/5/2005 và Lê Khánh V, sinh ngày 18/10/2007. Cháu Lê Khánh L đã đủ tuổi trưởng thành nên Chị Th và anh Tấn không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị Th và anh Tấn thỏa thuận giao hai con là Lê Khánh H và Lê Khánh V cho anh Lê Trung T trực tiếp nuôi cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về việc cấp dưỡng nuôi con, anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở

- Về việc chia tài sản: Chị Nguyễn Thị Th và anh Lê Trung T không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Th phải nộp lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự chị Th đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0006803 ngày 26 tháng 11 năm 2020 của Chi cục

Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Chị Nguyễn Thị Th đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- UBND phường M, quận N, thành phố Hải Phòng (ĐKKH ngày 18/10/2001);
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoài